

Số: /YCBG-BV

Hung Yên, ngày tháng 7 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp

Căn cứ Biên bản Hội đồng mua sắm, đấu thầu ngày 03/7/2026 về việc thống nhất một số nội dung liên quan đến công tác đấu thầu, mua sắm.

Bệnh viện Đa khoa Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Mua sắm vật tư, linh kiện để lắp đặt các hộp khí đầu giường và chuông báo gọi nhân viên y tế cho khoa Hồi sức tích cực – Chống độc, Trung tâm cấp cứu và Đột quỵ** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Địa chỉ: Số 530, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

CN. Phạm Thị Hà, số điện thoại liên hệ: 0963.355.618.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

3.1. Bản ký đóng dấu: Gửi về CN. Phạm Thị Hà – phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Thái Bình, số điện thoại liên hệ: 0963.355.618 (địa chỉ: Số 530, đường Lý Bôn, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên).

3.2. File mềm gửi vào email: quanlydauthau.bvdktinhthaibinh@gmail.com (bao gồm: báo giá, catalog (nếu có), tài liệu kỹ thuật, hồ sơ pháp lý)

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 15h00 ngày 15/7/2026 đến 10h00 ngày 28/7/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 28/7/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục Mua sắm vật tư, linh kiện để lắp đặt các hộp khí đầu giường và chuông báo gọi nhân viên y tế cho khoa Hồi sức tích cực – Chống độc, Trung tâm cấp cứu và Đột quỵ (*Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm*).

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Tại Bệnh viện Đa khoa Thái Bình.

3. Thời gian thực hiện gói thầu dự kiến: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không áp dụng.

- Thanh toán: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày bàn giao, nghiệm thu.

5. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp gửi báo giá:

- Theo mẫu tại phụ lục II đính kèm;

- Báo giá ghi rõ email, số điện thoại liên hệ của đơn vị hoặc người phụ trách báo giá;

- Giấy tờ gửi kèm bao gồm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Catalog (nếu có), tài liệu kỹ thuật của hàng hóa;...

Bệnh viện Đa khoa Thái Bình kính mời đại diện các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam tham gia báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, VTTBYT, TCKT, HĐMS

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Thái

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC MUA SẴM VẬT TƯ, LINH KIỆN ĐỂ LẮP ĐẶT CÁC HỘP
KHÍ ĐẦU GIƯỜNG VÀ CHUÔNG BÁO GỌI NHÂN VIÊN Y TẾ CHO
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC – CHỐNG ĐỘC, TRUNG TÂM CẤP CỨU
VÀ ĐỘT QUỴ

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: /YCBG-BV ngày tháng 7 năm 2026)

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
Khoa Hồi sức tích cực – Chống độc				
I	Lắp đặt bổ sung các hộp khí y tế đầu giường			
1	Ổ đầu ra khí Oxy	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Thông số kỹ thuật: + Có van chặn để thuận tiện cho việc sửa chữa, bảo dưỡng + Lỗi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao + Đường kính ống: 8mm + Lưu lượng: 40 lít/phút + Áp lực làm việc: 5bar + Đầu ra chuẩn DIN	Cái	36
2	Ổ đầu ra khí nén	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Thông số kỹ thuật: + Có van chặn để thuận tiện cho việc sửa chữa, bảo dưỡng + Lỗi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao + Đường kính ống: 8mm + Lưu lượng: 40 lít/phút + Áp lực làm việc: 5bar + Đầu ra chuẩn DIN	Cái	36
3	Ổ đầu ra khí hút	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Thông số kỹ thuật: + Có van chặn để thuận tiện cho việc sửa chữa, bảo dưỡng + Lỗi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao + Đường kính ống: 8mm + Lưu lượng: 40 lít/phút + Áp lực làm việc: -1bar + Đầu ra chuẩn DIN	Cái	18
4	Bộ lưu lượng kế kèm bình làm ẩm	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Phạm vi điều chỉnh lưu lượng: 0-15 lít/phút - Tốc độ dòng cung cấp tối đa: trong vòng 60 N LPM - Tạo ẩm (ở 37°C): 25% ở mức tối thiểu	Bộ	36

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		10mg/L - Bình làm bằng chất liệu Polycarbonate, có thể hấp sấy ở nhiệt độ 121 độ C. - Núm điều chỉnh lưu lượng bằng nhựa Polycarbonate - Có van chống tràn ở bình làm ẩm - Áp suất sử dụng: 3.5kg/cm ² - Áp suất an toàn: 0.6kg/cm ² - Đầu cắm chuẩn DIN		
5	Bộ hút dịch	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Lưu lượng của bộ hút dịch ở vị trí cao hay thấp được điều chỉnh để chọn mức chân không toàn phần hay ngắt theo quy định - Lưu lượng hút: 20LPM - Bộ điều chỉnh chân không: - 0.133 đến -26.6kpa (-1 đến -200mmHg) - Chế độ hút: Tắt - Ngắt áp lực hút + Reg: Hút liên tục trong áp suất quy định + Full: Cung cấp áp lực tối đa - Bình chứa dịch: Dung tích 1.2L - Sử dụng chất liệu: nhựa (PC, ABS, NY66)/ Đồng/ Cao su tổng hợp (NBR, VQM) hấp sấy ở 121 độ C, có thể hấp ở tối đa 141 độ C - Có thiết bị bảo vệ chống tràn - Có vỏ nhựa đỡ bình để bảo vệ bình khỏi rơi vỡ - Đầu cắm chuẩn DIN	Bộ	18
6	Bảng đầu giường	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Kích thước tiêu chuẩn: 1200mmx200mmx60mm - Vật liệu bằng nhôm định hình sơn tĩnh điện độ dày 2mm - Hộp đầu giường thiết kế tối thiểu có 3 ngăn theo chiều ngang: 1 ngăn đèn LED, 1 ngăn lắp ổ khí, 1 ngăn lắp hệ thống điện - Có vách ngăn giữa phần điện và phần khí để đảm bảo an toàn - Có vị trí gắn các cụm ổ khí, ổ điện, ổ dữ liệu, nút báo gọi y tá, công tắc đèn LED theo bản vẽ thiết kế	Mét	21,6

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Có nắp bịt bằng đầu giường ở 2 đầu để tạo điểm nhấn		
7	Ống nối D28.58	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 1.0mm	Mét	69,8
8	Ống nối D22.22	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 1.0mm	Mét	200,9
9	Ống nối D15.88	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 0.71mm	Mét	185,9
10	Ống nối D12.70	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 0.71mm	Mét	126,6
11	Ống nối D9.52	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 0.71mm	Mét	37,6
12	Van chặn D28	- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Van bi tay gạt - Thân van bằng đồng - Hai đầu tích hợp khớp nối ren	Bộ	1
13	Van chặn D22	- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Van bi tay gạt - Thân van bằng đồng - Hai đầu tích hợp khớp nối ren	Bộ	8
14	Van chặn D15	- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Van bi tay gạt - Thân van bằng đồng - Hai đầu tích hợp khớp nối ren	Bộ	12
15	Măng xông đồng D28	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối các loại ống đồng	Cái	24
16	Măng xông đồng D22	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối các loại ống đồng	Cái	48
17	Măng xông đồng D15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối các loại ống đồng	Cái	66
18	Măng xông đồng D12	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối các loại ống đồng	Cái	47
19	Cút đồng D28	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	22
20	Cút đồng D22	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	83
21	Cút đồng D15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	96
22	Cút đồng D12	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	72
23	Cút đồng D10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	93

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
24	Tê đồng D35	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	1
25	Tê đồng D28	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	11
26	Tê đồng D22	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	31
27	Tê đồng D15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	26
28	Tê đồng D10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	39
29	Côn thu đồng D35-28	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	1
30	Côn thu đồng D28-22	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	8
31	Côn thu đồng D22-15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	30
32	Côn thu đồng D15-12	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	36
33	Côn thu đồng D15-10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	18
34	Côn thu đồng D12-10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	36
35	Hộp ghen 40x80	- Hộp ghen làm bằng nhựa có nắp - Chịu được nhiệt độ có độ bền cao - Dễ dàng lắp nối hoặc âm tường	Mét	52
36	Ổ cắm đôi 3 chấu	- Là loại ổ điện đôi 3 chấu - Vỏ bằng nhựa, độ bền cao	Cái	72
37	Dây điện 1x1.5mm ²	- Lõi dây làm bằng đồng - Vỏ bằng nhựa PVC	Mét	91,8
38	Dây điện 1x2.5mm ²	- Lõi dây làm bằng đồng - Vỏ bằng nhựa PVC	Mét	108
II	Lắp đặt chuông báo gọi nhân viên y tế			
1	Máy chủ báo gọi nhân viên y tế	- Là thiết bị kiểm soát tất cả các chức năng của hệ thống và được lắp đặt trong phòng y tá - Kích thước 238mm x 274mm x 92mm - Có thể kết nối tối đa 40 nút gọi đến 60 nút ở đầu giường bệnh	Hệ thống	1

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Hiện thị LED và chuông báo cho đến khi có người trả lời, hoặc tự động tắt sau 90 giây nếu không có phản hồi - Chế độ nhận cuộc gọi rảnh tay và khả năng tiếp nhận tất cả các cuộc gọi cùng lúc - Có phím bấm thao tác được đánh số phòng - Điều chỉnh âm lượng chuông và âm báo cuộc gọi đến - Tai nghe có thể tháo rời và thay thế		
2	Nút gọi gắn đầu giường bệnh	- Hệ thống gọi: liên lạc hai chiều - Đèn báo LED - Loa thoại - Micro thoại - Cổng kết nối nút gọi y tá - Vỏ nhôm sơn tĩnh điện	Bộ	18
3	Nút bấm kéo dài dùng cho hệ thống báo gọi y tá	- Được gắn với nút gọi y tá bên giường, dành cho bệnh nhân nặng - Dây kết nối xoắn có chiều dài tối đa 250mm - Có cổng kết nối với nút gọi y tá bên giường - Chất liệu: nhựa ABS	Bộ	18
4	Đế nổi cho nút gọi nhân viên y tế	- Chất liệu: Nhựa - Kích thước: 15.6 x 3.4 x 3.4 cm	Bộ	18
5	Đèn báo gắn cửa phòng bệnh	- Đèn báo hai màu hiển thị trạng thái - Kích thước 70mm x 115mm x 34mm - Đế đèn làm bằng kim loại, đèn chính làm bằng nhựa cao cấp - Chất liệu: nhựa ABS, kim loại	Bộ	7
6	Dây dẫn tín hiệu UTP CAT6	Chất liệu: bằng đồng	Mét	700
7	Ghen nhựa PVC D20	Chất liệu: nhựa PVC	Mét	700
8	Dây điện 2x2.5mm ²	- Lõi dây làm bằng đồng - Vỏ bằng nhựa PVC	Mét	60
9	Hộp ghen 40x80	- Hộp ghen làm bằng nhựa có nắp - Chịu được nhiệt độ có độ bền cao - Dễ dàng lắp nổi hoặc âm tường	Mét	36
Trung tâm cấp cứu và đột quỵ				
I	Lắp đặt bổ sung các hộp khí y tế đầu giường			

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Ổ đầu ra khí Oxy	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Thông số kỹ thuật: + Có van chặn để thuận tiện cho việc sửa chữa, bảo dưỡng + Lõi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao + Đường kính ống: 8mm + Lưu lượng: 40 lít/phút + Áp lực làm việc: 5bar + Đầu ra chuẩn DIN	Cái	36
2	Ổ đầu ra khí nén	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Thông số kỹ thuật: + Có van chặn để thuận tiện cho việc sửa chữa, bảo dưỡng + Lõi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao + Đường kính ống: 8mm + Lưu lượng: 40 lít/phút + Áp lực làm việc: 5bar + Đầu ra chuẩn DIN	Cái	11
3	Ổ đầu ra khí hút	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn ISO 13485 - Thông số kỹ thuật: + Có van chặn để thuận tiện cho việc sửa chữa, bảo dưỡng + Lõi ổ bằng đồng chịu được áp lực cao + Đường kính ống: 8mm + Lưu lượng: 40 lít/phút + Áp lực làm việc: -1bar + Đầu ra chuẩn DIN	Cái	16
4	Bộ lưu lượng kế kèm bình làm ẩm	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Phạm vi điều chỉnh lưu lượng: 0-15 lít/phút - Tốc độ dòng cung cấp tối đa: trong vòng 60 N LPM - Tạo ẩm (ở 37°C): 25% ở mức tối thiểu 10mg/L - Bình làm bằng chất liệu Polycarbonate, có thể hấp sấy ở nhiệt độ 121 độ C. - Núm điều chỉnh lưu lượng bằng nhựa Polycarbonate - Có van chống tràn ở bình làm ẩm - Áp suất sử dụng: 3.5kg/cm² - Áp suất an toàn: 0.6kg/cm² - Đầu cắm chuẩn DIN	Bộ	36

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
5	Bộ hút dịch	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Lưu lượng của bộ hút dịch ở vị trí cao hay thấp được điều chỉnh để chọn mức chân không toàn phần hay ngắt theo quy định - Lưu lượng hút: 20LPM - Bộ điều chỉnh chân không: - 0.133 đến -26.6kpa (-1 đến -200mmHg) - Chế độ hút: Tắt - Ngắt áp lực hút + Reg: Hút liên tục trong áp suất quy định + Full: Cung cấp áp lực tối đa - Bình chứa dịch: Dung tích 1.2L - Sử dụng chất liệu: nhựa (PC, ABS, NY66)/ Đồng/ Cao su tổng hợp (NBR, VQM) hấp sấy ở 121 độ C, có thể hấp ở tối đa 141 độ C - Có thiết bị bảo vệ chống tràn - Có vỏ nhựa đỡ bình để bảo vệ bình khỏi rơi vỡ - Đầu cắm chuẩn DIN	Bộ	16
6	Bảng đầu giường	- Thiết bị đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 - Kích thước tiêu chuẩn: 200mmx60mm - Vật liệu bằng nhôm định hình sơn tĩnh điện độ dày 2mm - Hộp đầu giường thiết kế tối thiểu có 3 ngăn theo chiều ngang: 1 ngăn đèn LED, 1 ngăn lắp ổ khí, 1 ngăn lắp hệ thống điện - Có vách ngăn giữa phần điện và phần khí để đảm bảo an toàn - Có vị trí gắn các cụm ổ khí, ổ điện, ổ dữ liệu, nút báo gọi y tá, công tắc đèn LED theo bản vẽ thiết kế - Có nắp bịt bằng đầu giường ở 2 đầu để tạo điểm nhấn	Mét	31
7	Ống nối D22.22	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 1.0mm	Mét	34,7
8	Ống nối D15.88	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 0.71mm	Mét	31,95
9	Ống nối D12.70	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 0.71mm	Mét	104,5
10	Ống nối D9.52	- Chất liệu: bằng đồng - Độ dày: 0.71mm	Mét	75,6

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
11	Van chặn D22	- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Van bi tay gạt - Thân van bằng đồng - Hai đầu tích hợp khớp nối ren	Cái	3
12	Van chặn D12	- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 - Van bi tay gạt - Thân van bằng đồng - Hai đầu tích hợp khớp nối ren	Cái	5
13	Măng xông đồng D22	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối các loại ống đồng	Cái	1
14	Măng xông đồng D15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối các loại ống đồng	Cái	12
15	Măng xông đồng D12	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối các loại ống đồng	Cái	37
16	Cút đồng D22	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	21
17	Cút đồng D15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	23
18	Cút đồng D12	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	55
19	Cút đồng D10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để bẻ góc các loại ống đồng	Cái	72
20	Tê đồng D22	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	9
21	Tê đồng D15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	5
22	Tê đồng D12	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	9
23	Tê đồng D10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, bẻ góc, chia các loại ống đồng	Cái	39
24	Côn thu đồng D22-15	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	11
25	Côn thu đồng D15-12	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	5
26	Côn thu đồng D15-10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	9
27	Côn thu đồng D12-10	- Chất liệu: bằng đồng - Dùng để nối, chia các loại ống đồng	Cái	18

STT	Danh mục hàng hóa	Cấu hình, tính năng, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
28	Hộp ghen 40x80	- Hộp ghen làm bằng nhựa có nắp - Chịu được nhiệt độ có độ bền cao - Dễ dàng lắp nối hoặc âm tường	Mét	22
29	Ổ cắm đôi 3 chấu	- Là loại ổ điện đôi 3 chấu - Vỏ bằng nhựa, độ bền cao	Cái	36
31	Dây điện 1x2.5mm ²	- Lõi dây làm bằng đồng - Vỏ bằng nhựa PVC	Mét	180
II	Lắp đặt chuông báo gọi nhân viên y tế			
1	Nút gọi gắn đầu giường bệnh	- Hệ thống gọi: liên lạc hai chiều - Đèn báo LED - Loa thoại - Micro thoại - Cổng kết nối nút gọi y tá - Vỏ nhôm sơn tĩnh điện	Bộ	14
2	Đế nối cho nút gọi nhân viên y tế	- Chất liệu: Nhựa - Kích thước: 15.6 x 3.4 x 3.4 cm	Bộ	14
3	Dây dẫn tín hiệu UTP CAT6	Chất liệu: bằng đồng	Mét	450
4	Hộp ghen 40x80	- Hộp ghen làm bằng nhựa có nắp - Chịu được nhiệt độ có độ bền cao - Dễ dàng lắp nối hoặc âm tường	Mét	10

Ghi chú: Nhà cung cấp có thể báo giá những hàng hóa có thông số kỹ thuật, đơn vị tính tương đương hoặc tốt hơn (Bất kỳ thương hiệu, ký mã hiệu (nếu có) trong tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật. Vì vậy nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thương hiệu, ký mã hiệu khác nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “tốt hơn” so với yêu cầu báo giá).

PHỤ LỤC II: MẪU BÁO GIÁ ⁽¹⁾

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: /YCBG-BV ngày tháng 7 năm 2026)

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Thái Bình

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Thái Bình, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá như sau:

1. Báo giá và dịch vụ liên quan:

Số TT	Số TT yêu cầu báo giá	Danh mục	Thông số kỹ thuật của hàng hoá/ Mô tả dịch vụ	Mã HS	Ký hiệu, mã hiệu, nhãn hiệu, model	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Năm sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng/ Khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)
1		Danh mục A											
2		Danh mục B											
n													

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của vật tư, thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:, kể từ ngày 28/7/2026 [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Chứng nhận

đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Cam kết chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình; cam kết bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá).

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

(Ghi kèm email, số điện thoại của công ty hoặc người phụ trách báo giá)

....., ngày tháng năm

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ⁽²⁾

(Ký, họ tên, chức vụ, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá